TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2025/KDTM-ST
Ngày: 27-8-2025
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Kim Sáng

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai***: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 70/2025/TLST-KDTM ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-KDTM ngày 03 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2025/QĐST-KDTM ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP T (TPBank)

Địa chỉ trụ sở: số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: lầu 4, toà nhà 32A H, Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn H1, ông Nguyễn Tấn P, ông Hoàng Hải Q – Nhân viên Ngân hàng.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Một thành viên Thương mại vận tải K

Địa chỉ: số 27/6/C, khu phố 33, phường T1, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị K1 – Chủ tịch kiêm Giám đốc.

(Đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP T trình bày:

Ngân hàng TMCP T (gọi tắt là TPBank) đã ký với Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K (gọi tắt là khách hàng) Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 303/2021/HDTD/TTKD OTO Q6/01 ngày 09/12/2021.

Theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, TPBank đã giải ngân cho khách hàng 01 khoản vay với thông tin như sau:

Khế ước nhận nợ số 303/2021/GNN/TTKD OTO Q6/01 ký ngày 09/12/2021; Số tiền giải ngân: 990.000.000 đồng; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua 01 xe ô tô phục vụ mục đích đi lại của Công ty theo Hợp đồng mua bán ô tô số 211725/11/2021/TBH/HĐKT ký ngày 01/11/2021; Thời hạn vay: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên.

Lãi suất: Lãi suất linh hoạt như sau: Lãi suất áp dụng kể từ ngày 10/12/2021 cho đến ngày 10/12/2022 là 8,3%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm 12 tháng(*) của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,5%/năm.

Dư nợ tạm tính đến ngày 27/08/2025: Nợ gốc: 639.375.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 62.003.101 đồng; Nợ lãi quá hạn và lãi chậm trả: 10.623.618 đồng; Tổng dư nợ: 712.001.719 đồng

Thông tin tài sản bảo đảm: Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đã ký với Ngân hàng TMCP T Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 303/2021/HDTD/TTKD OTO Q6/01 ngày 09/12/2021 và các phụ lục kèm theo; tài sản bảo đảm cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu trắng, 07 chỗ ngồi, biển số đăng ký 60K-010.73, số khung MHFBX3FS1M0870493, số máy A9096532TR, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 023891 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K ngày 30/11/2021. Đã đăng ký biện pháp bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.

Trong thời gian qua, Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện đôn đốc, gửi Thông báo thu hồi nợ, trực tiếp xuống làm việc với khách hàng yêu cầu thực hiện nghĩa vụ đã cam kết nhưng không thực hiện.

Ngân hàng TMCP T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP T tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/8/2025 là 712.001.719 đồng, (bảy trăm mười hai triệu không trăm lẽ một nghìn bảy trăm mười chín đồng); Trong đó, nợ gốc 639.375.000 đồng, lãi trong hạn là 62.003.101 đồng, lãi quá hạn và lãi chậm trả là 10.623.618 đồng;

Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên từ ngày 28/8/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Trường hợp Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nợ thì Ngân hàng TMCP T được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner, biển số đăng ký 60K-010.73, số khung MHFBX3FS1M0870493, số máy A9096532TR theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 023891 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K ngày 30/11/2021.

Toàn bộ khoản tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán khoản nợ của Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K tại TPBank; trường hợp khoản tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K vẫn có nghĩa vụ trả nợ đối với khoản nợ còn lại tại TPBank.

- Bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đều vắng mặt và không có lời khai, ý kiến trình bày.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K không chấp hành pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP T. Buộc Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền nợ: 712.001.719 đồng, trong đó, nợ gốc 639.375.000 đồng, lãi trong hạn là 62.003.101 đồng, lãi quá hạn và lãi chậm trả là 10.623.618 đồng.

Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu trắng, 07 chỗ ngồi, biển số đăng ký 60K-010.73, số khung MHFBX3FS1M0870493, số máy A9096532TR, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 023891 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K ngày 30/11/2021. Ngân hàng TMCP T có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm khi Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đã được tiệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về các nội dung theo đơn khởi kiện của nguyên đơn. Do Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K không đến tham gia tố tụng tại Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, Toà án thu thập trong hồ sơ vụ án để xem xét, giải quyết vụ án.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP T (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 303/2021/HDTD/TTKD OTO Q6/01 ngày 09/12/2021 giữa bên cho vay là Ngân hàng TMCP T với bên vay là Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K.

Trong hợp đồng tín dụng này bên vay là doanh nghiệp sử dụng vốn vay vào mục đích thanh toán tiền mua xe ô tô phục vụ mục việc kinh doanh của doanh nghiệp; nên quan hệ tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về hiệu lực của Hợp đồng: Ngân hàng TMCP T và Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K đã ký kết Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 303/2021/HDTD/TTKD OTO Q6/01 ngày 09/12/2021. Việc ký kết Hợp đồng tín dụng này là tự nguyện, hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

[3.2] Về việc thực hiện Hợp đồng: Theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng TMCP T cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K vay số tiền 990.000.000 đồng, thời hạn vay: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất: Lãi suất linh hoạt như sau: Lãi suất áp dụng kể từ ngày 10/12/2021 cho đến ngày 10/12/2022 là 8,3%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm 12 tháng(*) của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,5%/năm. Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền vay cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K không thực hiện theo đúng hợp đồng, tính đến ngày 27/8/2025 Công ty TNHH

MTV Thương mại Vận tải K còn nợ Ngân hàng TMCP T số tiền 712.001.719 đồng, trong đó, nợ gốc 639.375.000 đồng, lãi trong hạn là 62.003.101 đồng, lãi quá hạn và lãi chậm trả là 10.623.618 đồng.

Xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn, Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận với Ngân hàng TMCP T, nên Ngân hàng TMCP T yêu cầu Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải có trách nhiệm trả tiền 712.001.719 đồng, trong đó, nợ gốc 639.375.000 đồng, lãi trong hạn là 62.003.101 đồng, lãi quá hạn và lãi chậm trả là 10.623.618 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.3] Về tài sản đảm bảo:

Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 303/2021/HDTD/TTKD OTO Q6/01 ngày 09/12/2021 giữa Ngân hàng TMCP T với bên vay là Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K, tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu trắng, 07 chỗ ngồi, biển số đăng ký 60K-010.73, số khung MHFBX3FS1M0870493, số máy A9096532TR, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 023891 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K ngày 30/11/2021.

Xét, Tài sản thế chấp trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K, các bên ký kết Hợp đồng thế chấp trên cơ sở tự nguyện, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm. Do vậy, xác định việc thế chấp trên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP T, yêu cầu kê biên phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp nêu trên đã ký giữa hai bên là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP T được chấp nhận nên Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho Nguyên đơn Ngân hàng TMCP T tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 274, 278, 280, 357, 398, 401, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;

Áp dụng Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T.

Buộc Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền nợ số tiền 712.001.719đ (bảy trăm mười hai triệu không trăm lẻ một ngàn bảy trăm mười chín đồng): trong đó, nợ gốc là 639.375.000 đồng, lãi trong hạn là 62.003.101 đồng, lãi quá hạn và lãi chậm trả là 10.623.618 đồng.

Kể từ ngày 28/8/2025, Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K còn phải tiếp tục chịu khoản lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm: Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP T về việc đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm khi Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 303/2021/HDTD/TTKD OTO Q6/01 ngày 09/12/2021 giữa Ngân hàng TMCP T với bên vay là Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K, tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu trắng, 07 chỗ ngồi, biển số đăng ký 60K-010.73, số khung MHFBX3FS1M0870493, số máy A9096532TR, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 023891 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K ngày 30/11/2021.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH MTV Thương mại Vận tải K phải chịu 32.480.389đ (ba mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ngàn ba trăm tám mươi chín đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.182.118đ (mười lăm triệu một trăm tám mươi hai ngàn một trăm mười tám đồng) theo biên lai số 0006276 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (cũ); nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai.

4. Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1-ĐN;
- Phòng THADS KV1-ĐN;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Quyền